

## I. ĐỌC HIỂU (3.0 điểm)

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

Có một cậu bé mù đến nhà người bạn chơi. Do mãi mê trò chuyện nên cậu bé không hay trời đã tối, người bạn liền thúc giục cậu bé hãy mau ra về và đưa cho cậu bé một cây đèn. Cậu bé tức cười hỏi: "Anh đưa cây đèn cho một kẻ mù như tôi để làm gì?". Người bạn liền giải thích: "Anh cầm cây đèn này người ta thấy anh thì họ sẽ tránh". Nghe có lý, cậu bé vui vẻ cầm cây đèn ra về. Cậu bé mạnh dạn lao thẳng về phía trước vì tin chắc rằng hôm nay ai cũng sẽ tránh mình. Nhưng chẳng bao lâu, có một người đâm sầm vào cậu và cả hai đều ngã nhào. Vừa đau vừa tức, cậu bé hét lên: "Bố mù sao không thấy cây đèn của tôi vậy?". Người kia ôm bụng cười ngất: "Cây đèn của anh đã tắt từ lâu rồi anh mù ơi!".

Tư thân cậu bé mù có thể đi đường vào ban đêm cũng như ban ngày bằng kỹ năng đặc biệt mà cậu từng luyện tập. Nhưng từ khi được trao cây đèn, thay vì phối hợp cả hai thì cậu bé lại dựa hẳn vào cây đèn mà bỏ qua tài năng dò đường khéo léo của mình. Không thấy được chân tướng của cây đèn, không hề biết nó còn dầu nhiều hay ít hoặc có thể sẽ bị gió thổi tắt bất cứ lúc nào, vậy mà cậu bé cứ tin tưởng vào nó một cách tuyệt đối. Đến khi ngã một cú đau điếng rồi mà cậu bé vẫn chưa hay cây đèn đã tắt, lại còn đổ thừa kẻ khác. Thật tội nghiệp!

Bản thân ta cũng có thể tìm thấy giá trị hạnh phúc bằng chính những kỹ năng đã được rèn luyện của mình, vì hạnh phúc chân thật vốn là sự bình yên và vững chãi trong tâm hồn. Nhưng từ khi cuộc đời tạo ra quá nhiều "cây đèn" tiện nghi vật chất và tinh thần, ta đã mê mẩn và bám chặt vào chúng. Ta dành hết thời gian, năng lực để sắm sửa và nâng niu chúng. Ta tức giận hay thù nghịch nhau cũng vì chúng. Ta loanh quanh hết cả kiếp người cũng vì chúng...

(Trích *Hiểu về trái tim*, Minh Niệm, Nhà xuất bản Trẻ, 2016, tr 314-315)

**Câu 1.** Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn văn thứ nhất.

**Câu 2.** Chỉ ra và nêu hiệu quả biện pháp tu từ cú pháp được sử dụng trong đoạn văn thứ ba.

**Câu 3.** Theo tác giả, *cây đèn tiện nghi vật chất và tinh thần* tác động như thế nào đối với con người?

**Câu 4.** Theo anh/chị, tại sao tác giả lại cho rằng: "Bản thân ta cũng có thể tìm thấy giá trị hạnh phúc bằng chính những kỹ năng đã được rèn luyện của mình"?

## II. LÀM VĂN (7.0 điểm)

### Câu 1. (2.0 điểm)

Từ nội dung phần Đọc hiểu, anh/chị hãy viết 01 đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về ý kiến “Thói ỷ lại là căn bệnh nguy hiểm”.

### Câu 2. (5.0 điểm)

Về nhân vật Mị trong truyện ngắn *Vợ chồng A Phủ* của Tô Hoài, có ý kiến cho rằng: *Nét nổi bật của của Mị là sự nhẫn nhục, chịu đựng và mất hết niềm tin vào cuộc sống.* Lại có ý kiến nhân mạnh: *Nét nổi bật của Mị chính là sự phản kháng mạnh mẽ và khát vọng sống mãnh liệt.*

Bằng cảm nhận về nhân vật Mị, anh/chị hãy bình luận các ý kiến trên.

----- HẾT -----

Tuyensinh247.com

Câu	Nội dung	Điểm
<b>I</b>	<b>ĐỌC HIỂU</b>	<b>3,0</b>
1	Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn thứ nhất: tự sự	0,5
2	Chỉ ra và nêu hiệu quả biện pháp tu từ cú pháp: - Lặp cấu trúc cú pháp/phép điệp - Nhấn mạnh và khẳng định sự lệ thuộc của con người vào “cây đèn” tiện nghi vật chất và tinh thần.	0,5
3	Theo tác giả, <i>cây đèn tiện nghi vật chất và tinh thần</i> đã tác động như thế nào đối với con người? - mê mẩn, bám chặt vào chúng - dành hết thời gian, năng lực để sắm sửa và nâng niu - tức giận hay thù nghịch nhau - loanh quanh hết cả kiếp người (Học sinh có thể trả lời cách khác nhưng thể hiện được ý của tác giả)	1,0
4	Theo anh/ chị, tại sao tác giả lại cho rằng: “ <i>Bản thân ta cũng có thể tìm thấy giá trị hạnh phúc bằng chính những kỹ năng đã được rèn luyện của mình</i> ”? Học sinh trả lời theo định hướng sau: - Hạnh phúc là do con người tạo nên; - Khả năng vốn có của mình sẽ tạo ra hạnh phúc cho chính mình; - Những kỹ năng đã được rèn luyện sẽ tạo nên hạnh phúc đích thực; - .....	1,0
<b>II</b>	<b>LÀM VĂN</b>	
<b>1</b>	Từ nội dung phần Đọc hiểu anh/chị hãy viết một đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về ý kiến “Thói ỷ lại là căn bệnh nguy hiểm”.	<b>2,0</b>
	a) Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nghị luận Có đủ các câu mở đoạn, các câu phát triển ý và câu kết đoạn.	0,25
	b) Xác định đúng vấn đề nghị luận: Thói ỷ lại của con người	0,25
	c) Triển khai vấn đề nghị luận phù hợp, hợp lý, các câu liên kết mạch lạc, chặt chẽ; sử dụng tốt các thao tác lập luận.	

	<p><b>- Giải thích ý kiến:</b></p> <p>+ Ý lại: là sống bám, sống dựa vào người khác, thiếu tính độc lập, tự chủ cần có của con người.</p> <p>+ Căn bệnh nguy hiểm: là cách nói hình ảnh diễn tả tác hại của thói ỷ lại, khiến con người trở nên thụ động, không có khả năng đối phó với những thử thách trong cuộc sống.</p> <p>-&gt; Câu nói nhấn mạnh đến tác hại của thói ỷ lại và cảnh báo về một hiện tượng trong đời sống xã hội ngày nay.</p> <p><b>- Bàn luận:</b></p> <p>+ Người có thói ỷ lại thường lười lao động, lười suy nghĩ, tư duy; thiếu năng lực đưa ra quyết định quan trọng khi cần thiết trong cuộc sống. Từ đó, họ không làm chủ được cuộc đời, không có bản lĩnh, không có sáng tạo... dễ gặp thất bại trong công việc.</p> <p>+ Trong cuộc sống, có rất nhiều vấn đề đòi hỏi con người phải chủ động giải quyết. Tuy nhiên, hiện nay có rất nhiều người đang tự tạo cho mình “thói quen ỷ lại”: phó mặc, dựa dẫm và hoàn toàn phụ thuộc vào quyết định của người khác từ việc lớn đến việc nhỏ. Đó là quan niệm sống lệch lạc.</p> <p><b>- Bài học nhận thức và hành động:</b> Rút ra bài học phù hợp với bản thân</p>	0,25
	d) Sáng tạo: Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.	0,25
	e) Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu	0,25
<b>2</b>	<p>Về nhân vật Mị trong truyện ngắn <i>Vợ chồng A Phủ</i> của Tô Hoài, có ý kiến cho rằng: <i>Nét nổi bật của của Mị là sự nhẫn nhục, chịu đựng và mất hết niềm tin vào cuộc sống.</i> Lại có ý kiến nhấn mạnh: <i>Nét nổi bật của Mị chính là sự phản kháng mạnh mẽ và khát vọng sống mãnh liệt.</i></p> <p>Bằng cảm nhận về nhân vật Mị, anh/ chị hãy bình luận ý kiến trên.</p>	<b>5,0</b>
	a) Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận	0,25
	Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết luận. <i>Mở bài</i> nêu được vấn đề, <i>thân bài</i> triển khai được vấn đề, <i>kết bài</i> kết luận được vấn đề	
	b) Xác định đúng vấn đề nghị luận: Nhận xét về nhân vật Mị có hai ý kiến khác nhau: <i>Nét nổi bật của của Mị là sự nhẫn nhục, chịu đựng và mất hết niềm tin vào cuộc sống.</i> Lại có ý kiến nhấn mạnh: <i>Nét nổi bật của Mị chính là sự phản kháng mạnh mẽ và khát vọng sống mãnh liệt.</i>	0,5
	c) Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm, phân tích đầy	

<p>đủ nội dung; vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng</p>	
<p>* Giới thiệu khái quát về tác giả, tác phẩm và hai ý kiến nhận xét về nhân vật Mị.</p>	0,50
<p>* Giải thích ý kiến:          - Ý kiến thứ nhất “Nét nổi bật của của Mị là sự nhẫn nhục, chịu đựng và mất hết niềm tin vào cuộc sống”: Ý kiến đề cập thân phận nhân vật Mị, làm con dâu gạt nợ, bị biến thành công cụ lao động, chịu khổ đau về tinh thần triền miên. Chính điều đó làm cho Mị sống như đã chết, không còn ý thức về mình, thời gian và tuổi tác,... và từ đó mất hết niềm tin vào tương lai;          - Ý kiến thứ hai “Nét nổi bật của Mị chính là sự phản kháng mạnh mẽ và khát vọng sống mãnh liệt”: Ý kiến đề cập đến vẻ đẹp trong tính cách nhân vật với sức sống tiềm tàng dẫn tới sự phản kháng mãnh liệt, táo bạo. Đây là sự hồi sinh của tâm hồn nhân vật sau thời gian dài bị bóc lột về thể xác lẫn tinh thần, sống nhẫn nhục, chịu đựng.          -&gt; Hai ý kiến đứng ở hai góc độ khác nhau nhưng đều đúng về nhân vật Mị.</p>	1,0
<p>* Bình luận:          - Mị là sự nhẫn nhục, chịu đựng và mất hết niềm tin vào cuộc sống:          + Sinh ra trong một gia đình nghèo, cha mẹ lấy nhau không có tiền cưới, phải vay bạc nhà giàu, đến khi mẹ chết vẫn không trả được nợ, món nợ truyền kiếp khiến Mị trở thành con dâu gạt nợ cho nhà thống lý Pá Tra;          + Khi làm dâu nhà thống lý, Mị bị bóc lột cả về thể xác lẫn tinh thần, làm quần quật suốt ngày không có lúc nào nghỉ ngơi, sống trong căn buồng tối tăm không có ánh sáng, bị A Sử đánh đập, trói vào cột,...Sống lâu ngày, Mị chấp nhận cảnh ngộ, âm thầm như cái bóng “ở lâu trong cái khổ, Mị quen khổ rồi”. Bị đày đọa đến mức bị lê liệt tinh thần và dẫn tới tiếng thở dài buồn xuôi phó mặc cho hoàn cảnh.          -&gt; Sống làm dâu gạt nợ bị đọa đầy như vậy, Mị chỉ biết nhẫn nhục, chịu đựng, tê liệt về tinh thần, không còn tin vào tương lai.          - Mị chính là sự phản kháng mạnh mẽ và khát vọng sống mãnh liệt:          + Những ngày đầu tiên về làm dâu, cô vô cùng đau khổ, mấy tháng trời, đêm nào Mị cũng khóc; cô phản kháng một cách dữ dội, thậm chí còn muốn lấy cái chết để tự giải thoát cho mình.          + Dù bị chà đạp, nhưng sức sống của Mị không bị lụi tắt. Không khí đêm tình mùa xuân trên bản Mèo và tiếng sáo gọi bạn tình tha thiết đã đánh thức sức sống của cô, lay tỉnh tâm hồn cô. Mị lén lấy hũ rượu, cứ uống ừng ực từng bát; xắn mỡ bỏ vào đèn cho căn buồng sáng lên; cõi lòng đã phơi phới trở lại; Mị thấy mình còn</p>	2,0

<p>trẻ, cô muốn đi chơi,...</p> <p>+ Ngọn lửa âm thầm, leo lét luôn cháy trong tim của Mị. Ngọn lửa ấy thổi bùng lên nhờ dòng nước mắt bò trên gò má đã sạm đen của A Phủ. Sức sống của Mị trỗi dậy, nhớ lại nỗi đau của mình, thương cho A Phủ và người phụ nữ ngày trước bị trói chết ở nhà này,...cắt dây cửi trói cho A Phủ và chạy theo anh để giải thoát cho mình.</p> <p>- &gt;Hai ý kiến trên, đứng ở hai khía cạnh khác nhau nhưng đề đánh giá về một số phận và con người Mị. Nó làm nên hình tượng người phụ nữ miền núi, đại diện là Mị khốn khổ, mất đi quyền cơ bản của con người nhưng bên trong con người ấy ẩn lấp một sức sống mãnh liệt, chờ thời cơ sẽ vùng dậy giành lại cuộc sống cho mình.</p> <p>- Nghệ thuật xây dựng nhân vật, đặc biệt là nghệ thuật miêu tả tâm lí, những diễn biến nội tâm tinh tế và phức tạp của nhân vật Mị .</p>	
<p>c) Sáng tạo: Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.</p>	0,5
<p>d) Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu</p>	0,25
<p><b>ĐIỂM TOÀN BÀI THI: I +II = 10,0 điểm.</b></p>	

-----Hết-----